

Số: 174/BC-UBND

*Đình Lập, ngày 16 tháng 3 năm 2021*

## **BÁO CÁO**

### **Kết quả thực hiện các quy định về quản lý, điều hành và tổ chức thực hiện Chương trình MTQG giai đoạn 2016-2020**

Thực hiện Công văn số 372/SKHĐT- QLĐTC ngày 10/3/2021 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc báo cáo tổng kết, đánh giá thực hiện các quy định về quản lý, điều hành và tổ chức thực hiện Chương trình MTQG giai đoạn 2016-2020; Ủy ban nhân dân huyện Đình Lập báo cáo như sau:

#### **Phần thứ nhất**

### **ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH TRONG QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA TẠI QUYẾT ĐỊNH SỐ 41/2016/QĐ-TTg**

#### **I. QUY ĐỊNH VỀ LẬP KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA**

##### **1. Xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 05 năm theo quy định tại điều 4 Quyết định số 41/2016/QĐ-TTg**

Trên cơ sở các văn bản hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh về thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020. UBND huyện Đình Lập đã ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020. Kế hoạch thực hiện đã cơ bản dự kiến được các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ cụ thể đối với từng nội dung chương trình, đưa ra các giải pháp cụ thể trong công tác chỉ đạo, lãnh đạo, quản lý thực hiện chương trình, giải pháp huy động các nguồn vốn, tổ chức công tác vận động, tuyên truyền, đào tạo, tập huấn, công tác phát triển sản xuất, xây dựng cơ sở hạ tầng,... Thực hiện phân công cho từng cơ quan, đơn vị, UBND các xã thực hiện các nội dung của Chương trình.

##### **2. Lập kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia hằng năm theo quy định tại điều 5 Quyết định số 41/2016/QĐ-TTg**

Trên cơ sở các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo từ Trung ương, UBND tỉnh, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm,... UBND huyện thực hiện ban hành kế hoạch thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia hằng năm. Các nội dung thực hiện Chương trình, giải pháp thực hiện, phân công nhiệm vụ được cụ thể hóa trong kế hoạch của huyện. Thông qua kế hoạch hằng năm, các cơ quan, đơn vị cùng các cá nhân liên quan đã xác định được rõ nhiệm vụ, mục tiêu, định hướng để từ đó triển khai thực hiện qua đó hoàn thành kế hoạch đã đề ra. Tuy nhiên, bên cạnh những thuận lợi, trong quá trình lập kế hoạch hằng năm cũng có một số khó khăn, vướng mắc từ những nguyên nhân chủ quan, khách quan như: Nhu cầu về nguồn vốn đầu tư của các xã trên địa bàn huyện là rất lớn nhưng nguồn vốn phân bổ hằng năm của Trung ương chưa thể đáp ứng đủ nhu cầu;

Điều kiện kinh tế của người dân còn nhiều khó khăn, thu nhập thấp, tỷ lệ hộ nghèo cao dẫn đến tỷ lệ huy động nguồn vốn đối ứng từ người dân không đảm bảo tỷ lệ % quy định.

## **II. QUY ĐỊNH VỀ HUY ĐỘNG, PHÂN BỐ VÀ SỬ DỤNG NGUỒN VỐN THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA**

### **1. Huy động nguồn lực theo quy định tại điều 8 Quyết định số 41/2016/QĐ-TTg**

1.1. Thực hiện quy định tại điều 8 Quyết định số 41/2016/QĐ-TTg; Quyết định số 48/2016/QĐ-TTg ngày 31/10/2016; Quyết định số 12/2017/QĐ-TTg ngày 22/4/2017 và Quyết định số 44/2018/QĐ-UBND ngày 04/7/2018 của UBND tỉnh ban hành quy chế huy động, quản lý và sử dụng các nguồn lực để đầu tư kết cấu hạ tầng thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. UBND huyện đã tổ chức triển khai thực hiện huy động các nguồn vốn theo nguyên tắc: Phương thức huy động, mức huy động phù hợp với khả năng của cộng đồng và người dân hưởng lợi; không huy động đóng góp bằng tiền đối với hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, gia đình chính sách, đối tượng hưởng trợ cấp xã hội.

#### 1.2. Huy động nguồn lực

- Nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2016-2020: 536.123 triệu đồng. Trong đó:

+ Nguồn ngân sách trung ương hỗ trợ có mục tiêu thực hiện các Chương trình MTQG: 457.257 triệu đồng; trong đó: Vốn đầu tư phát triển: 388.764 triệu đồng (bao gồm: NSTW: 364.606 triệu đồng, vốn TPCP: 24.158 triệu đồng); Vốn sự nghiệp: 68.493 triệu đồng (Chi tiết tại phụ lục 03,04 kèm theo).

+ Vốn ngân sách địa phương: 73.629 triệu đồng.

- Nguồn vốn huy động, gồm: Vốn huy động từ các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức cá nhân, cộng đồng dân cư (tiền mặt, hiến đất, ngày công lao động quy ra tiền): 5.237 triệu đồng.

### **2. Quản lý, phân bổ chi tiết kế hoạch vốn, sử dụng nguồn lực huy động**

- Nguồn ngân sách nhà nước: Việc phân bổ, sử dụng nguồn ngân sách nhà nước đảm bảo theo đúng quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước, các quy định của Chương trình MTQG và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan; công tác thanh quyết toán và giải ngân nguồn vốn đã cơ bản đảm bảo thực hiện theo đúng quy định của Trung ương và của tỉnh; Cơ cấu các nguồn vốn đã được phân bổ cho các chương trình, chính sách theo đúng đối tượng thụ hưởng. Đối với lĩnh vực đầu tư xây dựng công tác phân bổ vốn luôn thực hiện theo tiêu chí đảm bảo hài hòa giữa các công trình, dự án, tập chung, khắc phục dàn trải nhằm nâng cao hiệu quả đầu tư, đồng thời huyện cũng đã phân bổ các nguồn vốn theo thứ tự ưu tiên: Ưu tiên thanh toán nợ về xây dựng cơ bản cho các công trình thi công hoàn thành đã có quyết toán, dự án đã hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng nhưng chưa bố trí đủ vốn; dự án dự kiến

hoàn thành trong năm kế hoạch, dự án chuyển tiếp thực hiện theo tiến độ được phê duyệt, rồi mới phân bổ vốn cho các công trình khởi công mới.

- Nguồn huy động khác: Nguồn vốn huy động từ người dân để thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia chủ yếu là đóng góp ngày công, hiến đất và vật liệu tại chỗ.

- Nguồn vốn tín dụng: Các chính sách hỗ trợ vốn vay tùy theo từng chương trình được áp dụng đối với các đối tượng khác nhau như: Hộ gia đình chính sách, hộ nghèo, cận nghèo, các hộ gia đình có đất sản xuất để phát triển kinh tế,...việc vay vốn từ các Chương trình đã góp phần giúp người dân có vốn để tiến hành chính trang nhà cửa, xây dựng và phát triển các mô hình kinh tế đem lại thu nhập cho gia đình. Tuy nhiên, định mức cho vay đối với các nguồn vốn trong giai đoạn 2016-2020 còn ở mức thấp.

### **III. TỔ CHỨC, ĐIỀU PHỐI THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA**

#### **1. Hoạt động của Ban Chỉ đạo chương trình mục tiêu quốc gia**

Ủy ban nhân dân huyện Đình Lập đã kiện toàn Ban Chỉ đạo các Chương trình MTQG trên địa bàn huyện Đình Lập (tại Quyết định số 2408/QĐ-UBND ngày 05/10/2018 của UBND huyện thay thế Quyết định số 436/QĐ-UBND ngày 01/3/2018 của Chủ tịch UBND huyện về kiện toàn Ban chỉ đạo xây dựng nông thôn mới huyện Đình Lập giai đoạn 2011-2020, Quyết định số 674/QĐ-UBND ngày 30/3/2018 của Chủ tịch UBND huyện về việc kiện toàn Ban chỉ đạo giảm nghèo huyện Đình Lập giai đoạn 2016-2020); Ban chỉ đạo thực hiện phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên phụ trách địa bàn, phụ trách các tiêu chí cụ thể; Ban Chỉ đạo huyện chỉ đạo theo hướng tập trung vào nội dung kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc và công tác tuyên truyền, tập huấn, phổ biến các điển hình xây dựng nông thôn mới; Văn phòng Điều phối xây dựng nông thôn mới cấp huyện theo hình thức Chánh Văn phòng do đồng chí Phó Chủ tịch UBND huyện kiêm nhiệm, Phó Chánh Văn phòng do Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kiêm nhiệm; 10/10 xã thành lập Ban Chỉ đạo, Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới cấp xã và thành lập Ban Phát triển thôn theo quy định. Chỉ đạo xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch cho các chương trình mục tiêu quốc gia theo giai đoạn và kế hoạch cho từng năm để trong quá trình triển khai thực hiện kịp thời điều chỉnh cho phù hợp với điều kiện thực tế như: Kế hoạch Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững trên địa bàn huyện Đình Lập giai đoạn 2017-2020, Kế hoạch Triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững năm 2017, Kế hoạch Thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới huyện Đình Lập giai đoạn 2017-2020.... Đồng thời, huyện chỉ đạo xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia theo từng năm và từng giai đoạn như: Kế hoạch kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo năm 2016, Kế hoạch kiểm tra và giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn huyện Đình Lập giai đoạn 2017-2020, Kế

hoạch kiểm tra tình hình triển khai, kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới đối với các xã trên địa bàn huyện.

## **2. Quy định về công khai thông tin chương trình mục tiêu quốc gia**

Các cơ quan, đơn vị là chủ đầu tư trưng trình, dự án thành phần thực hiện công khai thông tin về các Chương trình mục tiêu quốc gia bằng văn bản và trên cổng thông tin điện tử của huyện theo thời gian quy định. Nội dung công khai thông tin của các cơ quan, đơn vị tập trung vào các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến quản lý, điều hành, tổ chức thực hiện chương trình, các tiêu chí, định mức phân bổ kinh phí, phân bổ các chỉ tiêu, kế hoạch...

## **IV. THEO DÕI, KIỂM TRA, GIÁM SÁT VÀ ĐÁNH GIÁ CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA**

Công tác theo dõi, kiểm tra, giám sát các Chương trình được quan tâm thực hiện, các thành viên Ban Chỉ đạo huyện được phân công phụ trách các tiêu chí, chỉ tiêu, chủ trì hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện và giám sát kết quả thực hiện các tiêu chí được phân công trên địa bàn các xã. Thông qua công tác kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn của Ban Chỉ đạo xây dựng nông thôn mới huyện, Văn phòng Điều phối và các cơ quan, ban, ngành đã kịp thời tháo gỡ những khó khăn cho cơ sở trong quá trình thực hiện Chương trình. Công tác giám sát quản lý sử dụng nguồn lực bảo đảm tính dân chủ, công khai. Đặc biệt trong đó phát huy vai trò giám sát của Ban giám sát cộng đồng các xã đối với giám sát các công trình thi công trên địa bàn. Bên cạnh đó tất các dự án, chương trình triển khai đều được thông báo công khai đến người dân và thực hiện đúng các quy định của pháp luật. UBND huyện còn thành lập đoàn kiểm tra các công trình, các dự án phát triển sản xuất thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia để kịp thời phát hiện, chấn chỉnh các sai phạm.

### **Phần thứ hai**

## **KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA GIAI ĐOẠN 2016-2020**

### **I. CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI**

#### **1. Kết quả thực hiện các mục tiêu xây dựng nông thôn mới**

- Kết quả rà soát đánh giá theo Bộ tiêu chí quốc gia về xây dựng nông thôn mới năm 2011 toàn huyện có 01 xã đạt 06 tiêu chí; 03 xã đạt 04 tiêu chí, 02 xã đạt 03 tiêu chí và 04 xã đạt 02 tiêu chí. Bình quân 01 xã trên địa bàn huyện mới chỉ đạt 3,2 tiêu chí.

- Kết quả rà soát đánh giá theo Bộ tiêu chí quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2011-2015, toàn huyện có 01 xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới; 05 xã đạt 7 tiêu chí, 01 xã đạt 06 tiêu chí, 02 xã đạt 05 tiêu chí, 01 xã đạt 04 tiêu chí. Bình quân 01 xã trên địa bàn huyện đạt 7,4 tiêu chí.

- Kết quả rà soát đánh giá theo Bộ tiêu chí quốc gia về xây dựng nông thôn mới năm 2020: Bình quân 01 xã đạt 15,8 tiêu chí/xã, trong đó: Số xã đạt 19 tiêu chí gồm 6 xã (Đình Lập, Cường Lợi, Bính Xá, Bắc Xa, Bắc Lãng, Kiên

Mộc), số xã đạt từ 10 - 15 tiêu chí gồm 02 xã (Châu Sơn 11TC, Thái Bình 11TC, Lâm Ca 13TC), số xã đạt từ 5-9 tiêu chí (Đồng Thắng 9TC).

- Toàn huyện có 02 xã biên giới (Bính Xá và Bắc Xá) đều đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới năm 2018. Đối với xã đặc biệt khó khăn do tỉnh lựa chọn đến cuối năm 2020 đã được UBND tỉnh quyết định công nhận đạt chuẩn nông thôn mới (Kiên Mộc); xã đặc biệt khó khăn do huyện lựa chọn đến cuối năm 2020 đã đạt 13 tiêu chí (Lâm Ca).

## **2. Kết quả thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới**

- Công tác lập quy hoạch, đề án xây dựng nông thôn mới (Tiêu chí 1):

Nhìn chung công tác quy hoạch và quản lý sau quy hoạch được các xã thực hiện tương đối tốt. Tuy nhiên, trong quá trình triển khai thực hiện, một số xã vẫn phải điều chỉnh quy hoạch, đề án chung cho phù hợp với điều kiện thực tế.

- Xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn

+ Hệ thống giao thông nông thôn (Tiêu chí 2): Đã huy động từ các nguồn vốn để xây dựng đường giao thông nông thôn, thực hiện mở mới được 21,9km đường vào trung tâm thôn, cải tạo nâng cấp cứng hóa được 30,5km đường huyện, 92,93km đường xã, 152,4km đường thôn ngõ xóm; Xây dựng được 06 điểm cầu (có 01 điểm cầu treo và 05 điểm cầu cứng). Nâng số thôn bản có đường ô tô đến trung tâm thôn là 100%.

Đến cuối năm 2020, có 06/10 xã đạt tiêu chí về Giao thông, tăng 05 xã so với giai đoạn 2011-2015 chỉ có 01 xã đạt tiêu chí về Giao thông.

+ Thủy lợi (Tiêu chí 3): Đã đầu tư phát triển hệ thống thủy lợi trên toàn huyện; số công trình thủy lợi do huyện quản lý được xây mới, cải tạo, nâng cấp là 76 công trình, 14 công trình do xí nghiệp khai thác công trình quản lý và 773 công trình thủy lợi nhỏ do nhân dân thực hiện trên cơ sở nhà nước hỗ trợ xi măng thủy lợi; Số kênh mương nội đồng đã được kiên cố hóa là 137,87/196,88km, đạt 70,02%; Tổng diện tích trong phạm vi thiết kế của các công trình thủy lợi là 1.200ha, thực tế hiện nay các công trình thủy lợi đảm bảo phục vụ tưới, tiêu chủ động cho 1.069ha đạt 89,08%.

Hiện nay: Có 10/10 xã đạt tiêu chí về Thủy lợi, tăng 03 xã so với giai đoạn 2011-2015 chỉ có 07/10 xã đạt tiêu chí 3- Thủy lợi.

+ Điện nông thôn (Tiêu chí 4): Hệ thống điện tiếp tục được đầu tư cải tạo, nâng cấp và mở rộng, tổng số 11 công trình; toàn huyện có 86TBA với tổng công suất 12.307KVA, thực hiện lắp mới được 3.623 công tơ điện cho khu vực nông thôn. Tính đến nay, tỷ lệ xã có điện trên địa bàn huyện đạt 100%, số hộ được sử dụng điện là 5.407/5.589 hộ; tỷ lệ hộ sử dụng điện lưới đến nay đạt trên 96,74%, được đáp ứng nhu cầu sản xuất, sinh hoạt ở nông thôn, hiện còn 01 thôn thuộc 01 xã chưa có điện lưới quốc gia. So với giai đoạn 2011-2015, toàn huyện có 47 TBA với tổng công suất 3.887 KVA.

Hiện nay, 10/10 xã đạt tiêu chí điện, tăng 03 xã so với giai đoạn 2011-2015: Có 07/10 xã đạt tiêu chí 4 – Điện.

+ Về chợ nông thôn (Tiêu chí 7): Trên địa bàn huyện, có 01 chợ trung tâm thị trấn Đình Lập và các cửa hàng kinh doanh, cơ bản đáp ứng được nhu cầu trong mua bán, trao đổi, tiêu thụ sản phẩm, hàng hoá của nhân dân; năm 2020, thực hiện rà soát, điều chỉnh bỏ 02 xã không quy hoạch chợ nông thôn (chợ cụm: Châu Sơn, Kiên Mộc). Hiện tại có 10/10 xã đạt tiêu chí về Chợ nông thôn, tăng 09 xã so với giai đoạn 2011-2015: Có 01/10 xã đạt tiêu chí 7 - Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn.

+ Thông tin và Truyền thông (Tiêu chí 8): Hạ tầng thông tin và truyền thông được đầu tư và ngày càng phát triển rộng khắp, việc phát triển dịch vụ về tới vùng sâu, vùng xa được quan tâm. Hiện có 08/10 xã có Đài Truyền thanh và hệ thống loa đến các thôn bản, 09/10 xã có điểm phục vụ bưu chính viễn thông, có ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành; có Internet của các nhà mạng như Viettel, Vina phone. Tuy nhiên một số xã sóng điện thoại chưa phủ đến hết các thôn trên địa bàn xã vùng sâu, vùng xa...

Hiện có 08/10 xã đạt tiêu chí về Thông tin và Truyền thông (Hiện còn Đồng Thắng và Thái Bình chưa đạt tiêu chí).

+ Nhà ở dân cư (Tiêu chí 9): Thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới, các cấp uỷ đảng, chính quyền, các đoàn thể chính trị-xã hội đã tích cực vận động, hỗ trợ nhân dân chủ động xây mới, tu sửa chỉnh trang nhà ở để đạt chuẩn theo tiêu chí nông thôn mới. Thực hiện các chính sách hỗ trợ về nhà ở trên địa bàn huyện đã hỗ trợ các đối tượng sửa chữa, nâng cấp và xây mới được 501 nhà, thực hiện xóa nhà tạm, nhà dột nát được 355 nhà.

Đến nay toàn huyện có 06/10 xã đạt tiêu chí 9 về Nhà ở dân cư.

- Công tác phát triển sản xuất nông cao thu nhập, đào tạo nghề, tạo việc làm cho người dân khu vực nông thôn

+ Hình thức tổ chức sản xuất (Tiêu chí 13): UBND huyện chỉ đạo ngành nông nghiệp tập trung thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới; đẩy mạnh các biện pháp thâm canh, ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất, tổ chức sản xuất nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa tập trung gắn với chế biến và tiêu thụ sản phẩm bước đầu đã tạo được chuyển biến tích cực về cơ cấu cây trồng vật nuôi và thay đổi được tư duy sản xuất của người dân nông thôn. Bằng nguồn vốn hỗ trợ phát triển sản xuất huyện đã triển khai các mô hình phát triển sản xuất tại 10 xã, số hộ tham gia là 25.721 hộ; Về hình thức tổ chức sản xuất: Trong 10 năm, đã hỗ trợ thành lập 10 Hợp tác xã hoạt động hiệu quả trong lĩnh vực nông lâm nghiệp.

Đến nay toàn huyện có 07/10 xã đạt tiêu chí 13 - về Hình thức tổ chức sản xuất.

+ Công tác đào tạo nghề, tạo việc làm cho lao động nông thôn: Công tác dạy nghề cho lao động nông thôn theo Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ được quan tâm thực hiện. Hằng năm, UBND huyện chỉ đạo Trung tâm dạy nghề huyện phối hợp với UBND các xã, thị trấn lựa chọn các ngành nghề phù hợp **đào tạo cho lao động nông thôn**. Trong những năm qua, toàn huyện đã mở được 66 lớp dạy nghề ngắn hạn với 2.367

học viên, nội dung đào tạo kỹ thuật trồng nấm, trồng rừng, sửa chữa máy nông nghiệp, kỹ thuật chăn nuôi, nâng tỷ lệ lao động qua đào tạo của huyện từ 25% năm 2011 lên 52% năm 2020. Lao động nông thôn người DTTS sau khi học nghề đã áp dụng được vào phát triển sản xuất, tỷ lệ lao động tự tạo việc làm sau khi học nghề đạt trên 80%. Công tác giảm nghèo được quan tâm chỉ đạo thực hiện nên tỷ lệ hộ nghèo đã giảm theo từng năm, (năm 2016 có 2.460 hộ nghèo chiếm tỷ lệ 34,55%, năm 2017 có 2.061 hộ nghèo chiếm tỷ lệ 29,45%, năm 2018 có 1.655 hộ nghèo, chiếm 22,98%, năm 2019 có 1.313 hộ nghèo chiếm tỷ lệ 17,66%, Năm 2020 có 920 hộ nghèo chiếm tỷ lệ 12,26%).

Cấp ủy, chính quyền các cấp thường xuyên quan tâm chỉ đạo triển khai thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, coi đó là một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong công tác điều hành, chỉ đạo phát triển nguồn lực đáp ứng yêu cầu công tác trong giai đoạn mới hiện nay. Tổng đã có 4.031 lượt cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, công chức xã, thị trấn được cử đi đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn. UBND huyện đã tuyển dụng được 623 người trong đó người DTTS là 579 người (Cấp huyện 329, người DTTS là 282; đơn vị sự nghiệp là 204 người, DTTS 163; cấp xã 116 người DTTS 116 người).

- Về giáo dục, y tế, văn hóa và môi trường

+ Về Trường học (Tiêu chí 5): Công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia nói chung và đạt chuẩn quốc gia về cơ sở vật chất nói riêng luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương, các ngành. Vì vậy các chỉ số, mục tiêu đề ra trong các năm học luôn đạt và vượt chỉ tiêu. Đến nay, toàn huyện có 21 trường học có cơ sở vật chất và thiết bị dạy học đạt chuẩn quốc gia (gồm 08 Trường Mầm non, 08 trường Tiểu học, 05 Trường THCS).

Đến nay toàn huyện có 08/10 xã đạt tiêu chí về Trường học.

+ Về Giáo dục (Tiêu chí 14): 10/10 xã đạt phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; 10/10 xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục Tiểu học mức độ 3; 05/10 xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS ở mức độ 3, 05/10 xã đạt ở mức độ 2. Năm 2018, tỷ lệ học sinh lớp 9 (hai hệ) tốt nghiệp THCS đạt 416/420 em, chiếm 99,05%, tỷ lệ thanh thiếu niên từ 15-18 tuổi có bằng tốt nghiệp THCS (2 hệ) đạt 1.495/1.619 em, chiếm 92,34%; huy động số thanh thiếu niên từ 15-18 tuổi vào học THPT, bổ túc THPT, Trung cấp chuyên nghiệp và trường dạy nghề đạt 1.275/1.619 em, chiếm 78,75%.

Đến nay, trên địa bàn huyện đã có 10/10 xã đạt tiêu chí về Giáo dục và Đào tạo.

+ Về Y tế (Tiêu chí 15): Thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã, các chỉ tiêu trong Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã đều được cải thiện, nhất là tiêu chí về phòng bệnh và khám chữa bệnh, công tác chuẩn bị về nhân lực, trang thiết bị y tế được quan tâm, hoạt động của y tế xã dần được củng cố và đưa hoạt động y tế xã vào nề nếp, đúng quy định, cơ bản đáp ứng yêu cầu bảo vệ chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân. Tại trung tâm y tế huyện có 70 giường bệnh với 73 người y bác sỹ. Tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi: thể cân nặng 13,72%, thể

chiều cao 20,16%; tỷ lệ tham gia BHYT ở các xã đạt trung bình 99,69%. Từ năm 2011 đến nay, đã có 10 trạm y tế xã được xây mới, kiên cố đáp ứng theo BTCQGYTX. Đến nay cả 10/10 xã đạt tiêu chí về Y tế.

+ Về Cơ sở vật chất văn hóa (Tiêu chí 6): Giai đoạn 2016-2020, trên địa bàn huyện đã xây được 07 nhà văn hóa xã, tăng 06 nhà so với giai đoạn 2011-2015. Từ năm 2010-2020, trên địa bàn huyện Đình Lập xây dựng được tổng số 80/104 nhà văn hóa. Trong đó số nhà văn hóa thôn bản đạt chuẩn theo tiêu chí là 67/104 nhà, đạt 64,42%; số lượng người tham gia sinh hoạt, họp tại nhà văn hóa thôn đạt 85%.

Đến thời điểm hiện tại có 06/10 xã đạt tiêu chí 6-Cơ sở vật chất văn hóa.

+ Về Văn hóa (Tiêu chí 16): Phong trào xây dựng gia đình văn hóa, thôn, bản văn hóa tiếp tục được quan tâm, phong trào văn hóa thể thao được phát triển rộng khắp, nét đẹp phong tục tập quán, các di sản văn hóa dân tộc tiếp tục được khôi phục, phát huy; huyện đã ban hành kế hoạch, văn bản hướng dẫn xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của thôn, khối phố. Đến nay, đa số nhân dân các thôn bản, khu phố đã thực hiện khá tốt các quy định của quy ước. Kết quả hết năm 2020 có 92/104 thôn đạt danh hiệu thôn văn hóa chiếm 88,46%.

Toàn huyện có 10/10 xã đạt tiêu chí về Văn hóa.

+ Môi trường và An toàn thực phẩm (Tiêu chí 17): Thực hiện xây dựng nông thôn mới, Trong những năm qua thông qua Chương trình nước sạch và VSMT và các nguồn vốn lồng ghép khác của huyện tập trung đầu tư các công trình nước sinh hoạt nông thôn, tiếp tục nâng tỷ lệ hộ dân nông thôn được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh lên 100%, trong đó số hộ sử dụng nước sạch đáp ứng quy chuẩn quốc gia tăng lên 50%.

Công tác giữ gìn vệ sinh môi trường như: quản lý, thu gom và xử lý chất thải, nước thải ở các xã đã có sự chuyển biến tích cực; phong trào trồng cây xanh, vệ sinh đường làng, ngõ xóm, chỉnh trang nhà cửa, cải tạo vườn tạp được quan tâm. Tuy nhiên, phong tục, tập quán sinh hoạt, điều kiện phân bố dân cư khu vực miền núi có những đặc thù riêng nên việc thực hiện tiêu chí môi trường còn nhiều khó khăn, cần phải có sự nỗ lực, kiên trì.

Đến nay có 06/10 xã đạt tiêu chí 17 - về Môi trường và An toàn thực phẩm.

- Về xây dựng hệ thống tổ chức chính trị xã hội vững mạnh và gìn giữ an ninh, trật tự xã hội.

+ Về Tổ chức chính trị xã hội và Tiếp cận pháp luật (Tiêu chí 18): Công tác xây dựng, củng cố tổ chức cơ sở đảng, chính quyền được quan tâm chỉ đạo, ngày càng phát huy tốt vai trò hạt nhân lãnh đạo toàn diện ở cơ sở. Đội ngũ cán bộ, công chức xã được quan tâm đào tạo hướng tới đạt chuẩn theo tiêu chí nông thôn mới. Hiện nay, 10/10 xã trên địa bàn huyện đã có đủ các tổ chức chính trị - xã hội. Trong những năm qua, huyện đã tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức cấp xã nhất là các xã điểm phân đấu hoàn thành nông thôn mới với tổng số 1.603 lượt; thực hiện Đề án thí điểm tuyển chọn trí thức trẻ tình nguyện về các xã tham gia phát triển nông thôn, miền núi giai đoạn 2013-2020.



Hiện đã có 09/10 xã đạt tiêu chí hệ thống tổ chức chính trị xã hội vững mạnh.

+ Về Quốc phòng và an ninh (Tiêu chí 19): Xây dựng lực lượng dân quân vững mạnh, rộng khắp và hoàn thành các chỉ tiêu quốc phòng. Công tác giữ gìn an ninh, trật tự, an toàn xã hội được đảm bảo, phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, xây dựng nội quy, hương ước thôn bản, xây dựng lực lượng nòng cốt ở cơ sở được quan tâm củng cố, kiện toàn và hoạt động có hiệu quả. Công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm và các tệ nạn xã hội được tăng cường, góp phần kiềm chế, giảm tội phạm và tệ nạn xã hội, không hình thành các “điểm nóng” về an ninh, trật tự ở khu vực nông thôn.

Đến nay có 10/10 xã đạt tiêu chí 10 - về Quốc phòng và an ninh.

Hiện trên địa bàn huyện có 01 xã (Cường Lợi) đã được UBND tỉnh Lạng Sơn công nhận đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao năm 2020.

## **II. CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG**

### **1. Kết quả thực hiện mục tiêu về giảm nghèo, bao gồm**

Trong giai đoạn 2016- 2020, căn cứ tình hình thực tế và nghị quyết HĐND huyện chỉ đạo, hàng năm huyện luôn phấn đấu đạt chỉ tiêu giảm tỷ lệ hộ nghèo từ 5% trở lên. Kết quả, năm 2016, tỷ lệ hộ nghèo của huyện là 35,95%, tỷ lệ hộ cận nghèo là 19,22% đến năm 2020, tỷ lệ hộ nghèo của huyện là 12,44%, tỷ lệ hộ cận nghèo là 10,91%.

Cùng với việc thực hiện đồng bộ các giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, trong giai đoạn 2016-2020, đến nay, huyện Đình Lập đã có 06/10 xã hoàn thành mục tiêu đạt chuẩn nông thôn mới.

Kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể khác theo Khung kết quả Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020 cơ bản đạt chỉ tiêu kế hoạch. *(Cụ thể có biểu phụ lục 2 kèm theo)*

### **2. Kết quả thực hiện từng dự án thành phần thuộc Chương trình**

- Dự án Chương trình 30a:

+ Tiêu dự án 1: Đầu tư cơ sở hạ tầng: Đầu tư xây dựng 16 công trình hạ tầng góp phần hoàn thiện kết cấu hạ tầng nông thôn, xây dựng nông thôn mới trên địa bàn.

+ Tiêu dự án 2: Hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo: Năm 2018-2020 tiêu dự án Hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo, thực hiện 39 mô hình hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế.

- Dự án Chương trình 135

+ Tiêu dự án 1: Hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng gồm các công trình trường học, nước sinh hoạt, đập thủy lợi, ngầm, đường giao thông cho các xã đặc biệt khó khăn kế hoạch vốn thực hiện giai đoạn 2016-2020, thực hiện khởi công mới 34 công trình; thực hiện duy tu bảo dưỡng 30 công trình.

+ Tiểu Dự án 2: Hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế và nhân rộng mô hình giảm nghèo: Thực hiện hỗ trợ phát triển sản xuất cho các hộ nghèo, cận nghèo trên địa bàn huyện, trong giai đoạn 2016-2020 đã hỗ trợ cho trên 9.800 lượt hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

- Dự án Truyền thông và giảm nghèo về thông tin

Công tác tuyên truyền, phổ biến các chế độ, chính sách của nhà nước đến các đối tượng thụ hưởng luôn được chú trọng và triển khai thường xuyên với hình thức đa dạng, phù hợp với các nhóm đối tượng; hàng năm, cơ quan chức năng truyền hình các chương trình do địa phương sản xuất và phóng sự do tỉnh cung cấp với các nội dung về tình hình phát triển kinh tế - xã hội trong nước, tỉnh, huyện và các dự án chính sách hỗ trợ, đầu tư, cho vay... đến người dân thụ hưởng; Các cơ quan, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn cũng triển khai công tác tuyên truyền với hình thức lồng ghép, thông qua các hội nghị, cuộc họp khu dân cư.

- Dự án Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình, bao gồm:

Kinh phí chương trình 135: Nâng cao năng lực cho cộng đồng và cán bộ cơ sở các xã đặc biệt khó khăn giai đoạn 2016-2020: Tổ chức tập huấn cho 5.151 lượt người tham dự là các cán bộ cơ sở và cộng đồng.

Kinh phí kiểm tra và giám sát, đánh giá thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo: Thực hiện kiểm tra, giám sát tại các xã, thị trấn và tham vấn cán bộ xã, các đối tượng thụ hưởng của chương trình. Qua kiểm tra, giám sát, một số đối tượng thụ hưởng còn chưa thực sự hiểu rõ nội dung và mục đích của chương trình, việc đánh giá, giám sát của nhân dân đối với các nội dung chương trình giảm nghèo còn hạn chế, chưa phát huy được mục đích đề ra của chương trình.

c) Kết quả thực hiện một số chính sách giảm nghèo

- Chính sách mua thẻ bảo hiểm y tế

Công tác bảo vệ chăm sóc sức khỏe người dân được quan tâm, đặc biệt là đồng bào DTTS, chất lượng khám chữa bệnh được nâng lên, toàn huyện có 01 Trung tâm y tế huyện và 12 Trạm y tế xã, thị trấn. Đến 2020, 12/12 trạm y tế xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế, 11/12 trạm y tế cấp xã có đủ điều kiện khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế. Chính sách bảo hiểm y tế được triển khai kịp thời, đảm bảo các đối tượng được cấp thẻ BHYT.

- Chính sách hỗ trợ học sinh nghèo về giáo dục

Sự nghiệp giáo dục tiếp tục phát triển, cơ sở vật chất và trang thiết bị các cấp trường học ngày được đầu tư, công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia được quan tâm chỉ đạo và tổ chức thực hiện.

Học sinh người DTTS được Nhà nước quan tâm hỗ trợ về chi phí học tập, cấp bù học phí, cấp gạo, hỗ trợ tiền ăn trưa... đội ngũ giáo viên công tác ở vùng khó khăn được Nhà nước hỗ trợ đầy đủ, kịp thời, đúng đối tượng.

*(Chi tiết các phụ lục kèm theo)*

**Phần thứ ba****ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH VỀ QUẢN LÝ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG ĐỐI VỚI CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ THUỘC CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA****1. Việc thực hiện quy định về quản lý đầu tư công, quản lý đầu tư xây dựng cơ bản, quản lý đấu thầu trong thực hiện các dự án đầu tư thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia**

Trong quá trình thực hiện đầu tư xây dựng các dự án đầu tư thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia, Huyện đã thực hiện việc lập, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt đầu tư cơ bản theo đúng Luật đầu tư công và Luật xây dựng. Đồng thời công tác lựa chọn thầu các dự án đầu tư xây dựng cũng được quan tâm thực hiện, đặc biệt là huyện đã thực hiện đúng và đầy đủ theo như quy định về lộ trình cung cấp thông tin, đăng tải về đấu thầu và tổ chức lựa chọn thầu qua mạng.

**2. Việc thực hiện cơ chế đặc thù theo quy định tại Nghị định số 161/2016/NĐ-CP và Nghị định số 120/2019/NĐ-CP của Chính phủ**

Căn cứ các quy định về cơ chế đặc thù trong đầu tư xây dựng các dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia. UBND huyện đã rà soát, lựa chọn những dự án đề xuất vận dụng, áp dụng quy chế đặc thù theo Nghị định số 161/2016/NĐ-CP và Nghị định số 120/2019/NĐ-CP của Chính phủ trong quá trình triển khai thực hiện chương trình.

Kết quả, các dự án đã được thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư nhanh chóng từ đó góp phần đẩy mạnh hơn nữa hiệu quả trong đầu tư xây dựng các dự án thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia. Bên cạnh đó, do yêu tố riêng biệt của từng địa phương và từng vùng miền đã dẫn đến việc áp dụng triệt để các quy định của cơ chế đặc thù theo Nghị định số 161/2016/NĐ-CP và Nghị định số 120/2019/NĐ-CP của Chính phủ gặp một số khó khăn nhất định như: Trong công tác giao nhiệm vụ chủ đầu tư các dự án thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia còn lúng túng; công tác xác định dự án có kỹ thuật phức tạp, dự án có kỹ thuật không phức tạp dẫn đến việc lập hồ sơ công trình không đảm bảo...

**Phần thứ tư****ĐỀ XUẤT CÁC GIẢI PHÁP QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH TỔ CHỨC THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA GIAI ĐOẠN 2021-2025**

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo và quyết tâm chính trị của các cấp ủy đảng, chính quyền các cấp và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trong việc tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia. Công tác chỉ đạo triển khai xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo phải thực hiện đồng bộ, toàn diện đối với tất cả các xã trên địa bàn huyện, đồng thời tập trung ưu tiên chỉ đạo các nhóm xã như sau: Các xã phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới, các xã đặc biệt khó khăn, xã diêm và các xã biên giới.

2. Đẩy mạnh công tác truyền thông, thông tin tuyên truyền các nội dung về Chương trình mục tiêu quốc gia; thực hiện tốt công tác tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo các cấp; đồng thời thực hiện tốt công tác thi đua khen thưởng hàng năm để kịp thời động viên, khen thưởng, biểu dương và tôn vinh các tập thể, cá nhân, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ gia đình có thành tích xuất sắc trong việc tham gia thực hiện Chương trình.

3. Lồng ghép hiệu quả các chính sách giảm nghèo với xây dựng nông thôn mới. Tập trung huy động tối đa các nguồn lực và thực hiện lồng ghép các nguồn vốn của các Chương trình MTQG, các Chương trình, dự án hỗ trợ có mục tiêu trên địa bàn và các nguồn vốn khác để đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng nông nghiệp và nông thôn; thực hiện công tác xã hội hóa, huy động mọi nguồn lực để giảm gánh nặng cho ngân sách nhà nước trong quá trình triển khai xây dựng nông thôn mới.

4. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chương trình tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới; phát triển mạnh các sản phẩm chủ lực gắn với hình thành vùng sản xuất hàng hóa tập trung; tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình quốc gia mỗi xã một sản phẩm gắn với việc đẩy mạnh công tác quảng bá, xây dựng thương hiệu, nhãn mác bao bì sản phẩm của từng vùng, từng địa phương.

5. Đầu tư có trọng tâm, trọng điểm và bền vững, tập trung cho các xã thôn, bản khó khăn nhất, xã biên giới; giải quyết các vấn đề bức xúc, cấp bách nhất; ưu tiên hỗ trợ các hộ nghèo, nhóm dân tộc thiểu số khó khăn nhất và khu vực biên giới.

6. Tăng cường cơ chế phân cấp cho các địa phương trong sử dụng các nguồn lực trong đầu tư xây dựng trên nguyên tắc đảm bảo theo các quy định hiện hành nhưng vẫn phù hợp với thực tế tổ chức của từng chương trình tại từng địa phương.

7. Tiếp tục hướng dẫn khuyến khích và tạo điều kiện tối đa cho người dân và các doanh nghiệp vay vốn tín dụng trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn; hướng dẫn nông dân vay vốn, thực hiện tốt các cơ chế tín dụng có liên quan.

Ủy ban nhân dân huyện Đình Lập trân trọng báo cáo Sở Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan liên quan xem xét, tổng hợp./.

**Nơi nhận:**

- Sở Kế hoạch và đầu tư;
- Sở Tài chính;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các Phòng: Tài chính - KH, LĐ, TBXH-DT, Nông nghiệp và PTNT;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Hoàng Thanh Đạm**